CTCP Nước khoáng Quảng Ninh (UPCOM: QHW)

Ngày 31/12/2024	32,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.5%	**-11.9%**	**-7.9%**

2024

ROE 14.2% +/- YoY ▼ 4.2%

Q4/24

DT thuần

tỷ VNĐ

2024

DT thuần 228 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 17.0 ▼ 6.8%

Q4/24

LN gộp

tỷ VNĐ

2024

LN gộp 55.2 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 5.90 ▼ 9.6%

Q4/24

LN thuần

tỷ VNĐ

2024

LN thuần 46.0 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 6.40 ▼ 12.2%

Q4/24

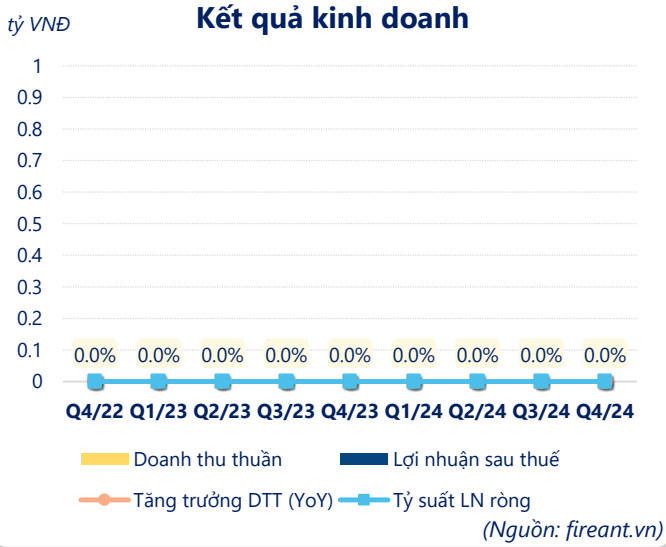
LN sau thuế

tỷ VNĐ

2024

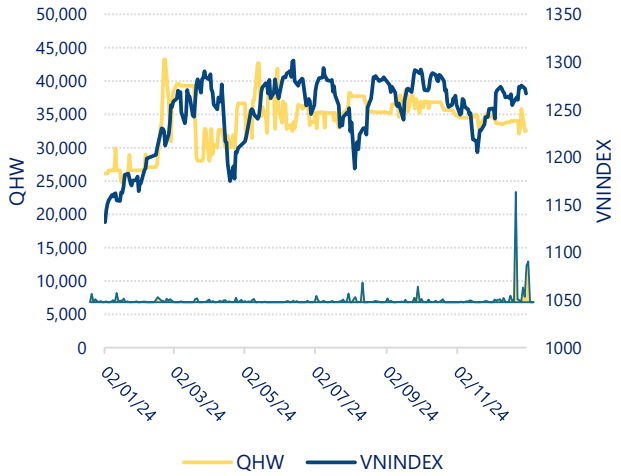
LN sau thuế 36.8 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 5.40 ▼ 12.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

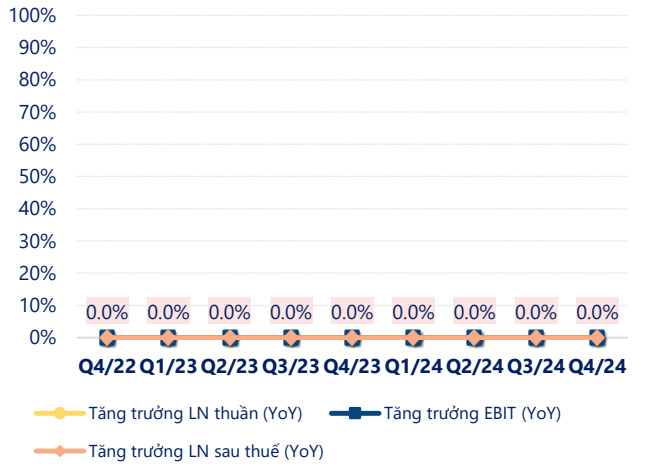
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

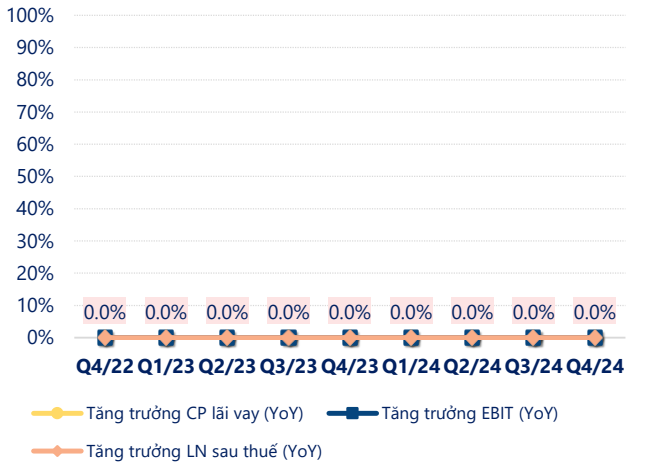
CTCP Nước khoáng Quảng Ninh (UPCOM: QHW)

Tăng trưởng lợi nhuận



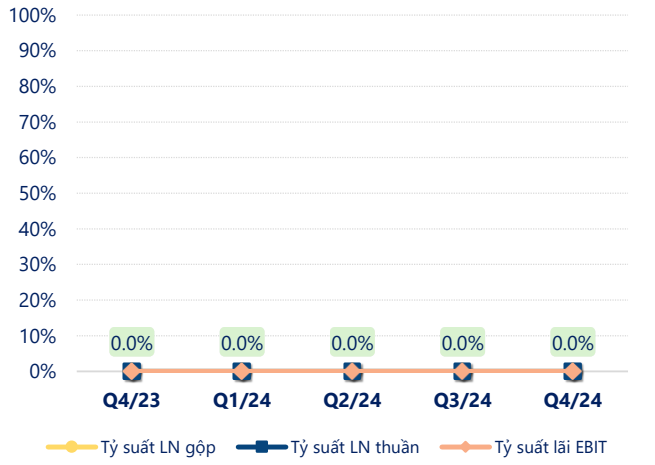
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



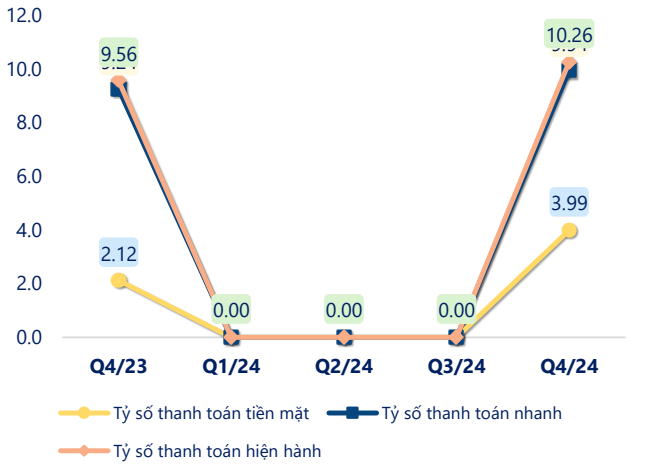
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



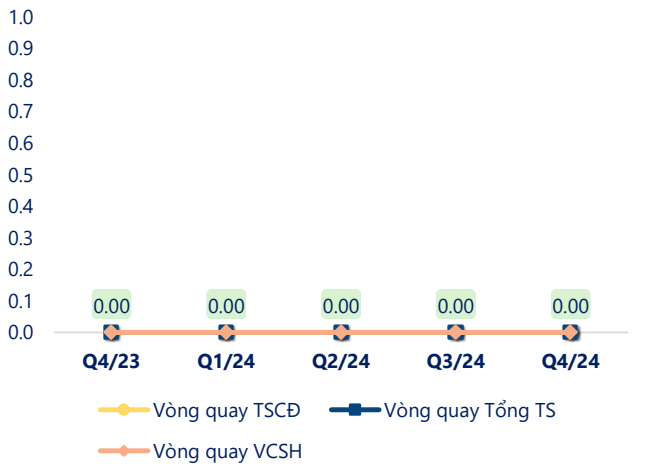
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



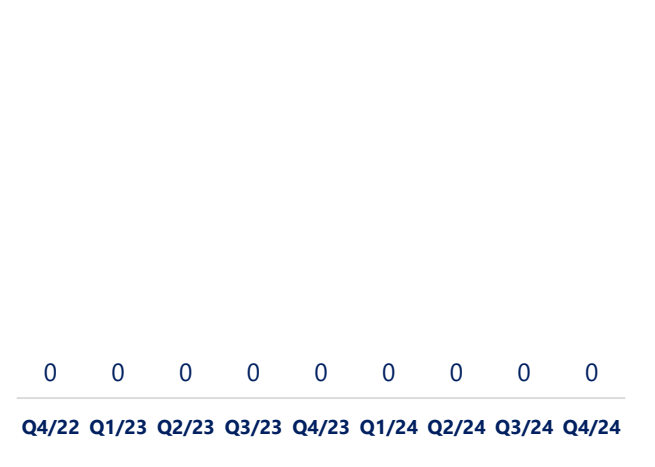
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

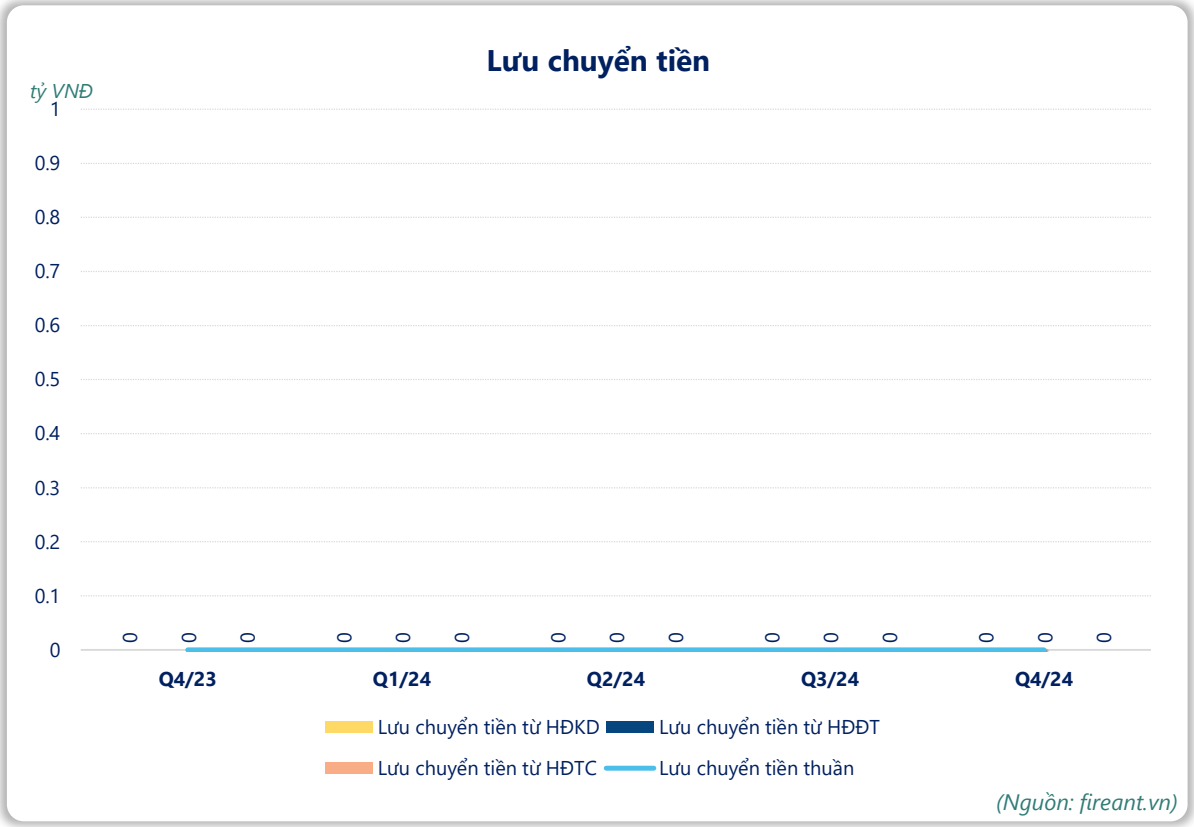


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Nước khoáng Quảng Ninh (UPCOM: QHW)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần				**228**	**245**	**-6.8%**
Giá vốn hàng bán				173	184	-5.9%
Lợi nhuận gộp				55.2	61.1	-9.6%
Doanh thu HĐTC				7.89	11.9	-33.7%
Chi phí TC				0.10	0.05	103%
Chi phí lãi vay				0	0	
LN trong công ty LKLD				**0**	**0**	
Chi phí bán hàng				3.88	4.28	-9.4%
Chi phí QLDN				**13.1**	**16.3**	**-19.3%**
LN thuần từ HĐKD				46.0	52.4	-12.2%
Lợi nhuận khác				**0.09**	**0.36**	**-74.4%**
LN trước thuế				46.1	52.8	-12.7%
Lợi nhuận sau thuế				**36.8**	**42.2**	**-12.7%**
LNST của CĐ cty mẹ				**36.8**	**42.2**	**-12.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)